

VIỆN KSND TỐI CAO
VIỆN KSND TỈNH THANH HÓA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 198 /QĐ-VKS-VP

Thanh Hoá, ngày 04 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai phân bổ dự toán ngân sách nhà nước năm 2025

VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thực hiện;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC.

Căn cứ Quyết định 174/QĐ-VKSTC ngày 30/12/2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 02/QĐ-VKS-VP ngày 24/01/2025 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc phân bổ dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025 cho các đơn vị trong ngành kiểm sát Thanh Hóa;

Xét đề nghị của Văn phòng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu phân bổ dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa (theo phụ lục đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và áp dụng cho năm ngân sách 2025.

Điều 3. Kế toán trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa, Thủ trưởng các đơn vị sử dụng ngân sách trong ngành kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Cục 3;
- Đ/c VT VKSND tỉnh (b/c);
- Như Điều 1;
- Lưu KT, VP.

KT. VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG



Nguyễn Văn Huyền



CÔNG KHAI PHÂN BỐ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025

(Kèm theo QĐ số 198 ngày 04/02/2025)

Đơn vị tính: đồng

TT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN ĐƯỢC GIAO	
I	Chi NSNN	KP TỰ CHỦ	KP KHÔNG TỰ CHỦ
1	VP viện tỉnh	8.384.768.410	7.985.600.000
2	Bá Thước	753.370.590	60.000.000
3	Bỉm Sơn	792.756.846	55.000.000
4	Cẩm Thuỷ	793.313.718	60.000.000
5	Hà Trung	739.294.410	60.000.000
6	Hậu Lộc	600.000.000	60.000.000
7	Hoàng Hoá	927.181.718	70.000.000
8	Lang Chánh	605.738.590	42.000.000
9	Mường Lát	961.424.590	60.000.000
10	Nông Cống	762.794.410	65.000.000
11	Nga Sơn	719.256.846	60.000.000
12	Ngọc Lặc	722.388.846	60.000.000
13	Như Thanh	494.000.000	48.000.000
14	Như Xuân	657.238.590	48.000.000
15	Quảng Xương	783.681.718	65.000.000
16	Quan Hoá	700.370.590	48.000.000
17	Quan Sơn	689.577.718	48.000.000
18	Sầm Sơn	827.606.590	65.000.000
19	Thạch Thành	777.238.590	60.000.000
20	Thọ Xuân	792.794.410	65.000.000
21	Thường Xuân	746.506.410	60.000.000
22	Thiệu Hoá	712.294.410	60.000.000
23	Thành Phố	2.015.106.590	190.000.000
24	Triệu Sơn	886.294.410	70.000.000
25	Nghi Sơn	841.106.590	70.000.000
26	Vĩnh Lộc	712.294.410	60.000.000
27	Yên Định	600.000.000	60.000.000
	Tổng cộng	28.998.400.000	9.654.600.000